

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 6 - HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2026/HS-ST  
Ngày 11-6-2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Tạ Thị Hương

Bà Khúc Thị Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hải Phòng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm (Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Phân trại tạm giam Hưng Đ - Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

**1. Lưu Đình H**, sinh ngày 30/10/1981 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Đình D và bà Hoàng Thị C; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 01/2006/HSST ngày 09/01/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xoá án tích); Bản án số 21/2008/HSST ngày 22/10/2008 Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xoá án tích); bị tạm giữ từ ngày 14/01/2026 đến ngày 20/01/2026 chuyển tạm giam; có mặt.

**2. Vũ Duy T**, sinh ngày 16/8/1986 tại Hải Phòng; nơi cư trú: tổ dân phố Q, phường Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy X và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Vũ Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14/01/2026 đến ngày 20/01/2026 chuyển tạm giam; có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 14/01/2026, tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Hải Phòng, Công an phường Đ, thành phố Hải Phòng kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lưu Đình H 01 đoạn ống hút nhựa được quấn bằng dính màu đen, kích thước 1,6 x 2,6 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 1); 01 xe mô tô màu đen bạc, nhãn hiệu Honda Air Blade BKS: 15F1-310.58; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 18/01/2026 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 1 là ma túy, có khối lượng 0,18 gam, loại Methamphetamine. Mẫu nước tiểu ghi tên Lưu Đình H gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, M1 và M2. Morphine là sản phẩm chuyển hoá khi con người sử dụng chất ma túy loại Heroine, thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện hoặc trực tiếp M2.

Quá trình điều tra, Lưu Đình H khai nhận: H là đối tượng nghiện ma túy đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế Đ1, thành phố Hải Phòng từ ngày 25/11/2025. Ngày 10/01/2026, H đi xe bus đến khu vực đường tàu Trần Nguyên H2, thành phố Hải Phòng mua của 01 người phụ nữ không quen biết 200.000 đồng ma túy Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá) và 100.000 đồng ma túy Heroine. Sau đó, H mang về nhà sử dụng hết cả 02 loại ma túy trên. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/01/2026, Hồng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 15F1-310.58 một mình đến nhà Vũ Duy T ở số A đường P, tổ dân phố Q, phường Đ, thành phố Hải Phòng mua ma túy đá được đựng trong một đoạn ống hút nhựa quấn bằng dính màu đen với giá 200.000 đồng. Nhận ma túy từ T, H cất giấu vào trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi đến tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Hải Phòng thì bị Công an phường Đ bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Đình H thu giữ trên giường trong phòng ngủ của H 01 lọ thủy tinh có gắn nắp thủy tinh bắm dính cặn màu đen là dụng cụ sử dụng ma túy của H.

Tại Kết luận giám định số 119/KL-KTHS ngày 29/01/2026 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: chất màu đen bắm dính trong nắp thủy tinh có phần

bầu tẩu bị vỡ là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính trên.

Kết quả xác minh Lưu Đình H là đối tượng nghiện ma túy hiện đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế Đ1 theo Quyết định số 582 ngày 25/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Hải Phòng từ ngày 25/11/2025.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Duy T, thu giữ tại phòng khách: 01 bình thủy tinh có gắn ống hút nhựa ở góc tường; 01 gói giấy bạc kích thước 2,6 x 2,6 cm đựng 06 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bọc bằng dính màu đen và 01 gói giấy bạc kích thước 1,5 x 1,6 cm đựng 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng, trong các đoạn ống hút nhựa đều chứa tinh thể màu trắng dưới ghế gỗ (mẫu số 01); 01 chiếc kéo dài 22cm; 02 cuộn băng dính màu đen; 05 đoạn ống hút nhựa và 01 túi nilon bên trong có 18 ống hút nhựa dưới kệ bàn uống nước (bút lục 53).

Ngày 14/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Duy T.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Duy T khai nhận: Do bản thân không có công việc ổn định nên T đã nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Ngày 12/01/2026, T đi đến khu vực ngõ C T, thành phố Hải Phòng mua ma túy đá của 01 người đàn ông không quen biết với giá 2.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, T đã sử dụng một ít còn lại thì chia nhỏ ma túy vào các đoạn ống hút nhựa và quấn bằng băng dính màu đen để bán cho những người có nhu cầu. Ngày 14/01/2026, T đã bán cho Lưu Đình H 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 66/KL-KTHS ngày 18/01/2026 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 là ma túy, có khối lượng: 1,67 gam, loại Methamphetamine. Mẫu nước tiểu ghi tên Vũ Duy T tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Về vật chứng thu giữ:

+ Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 15F1-310.58 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị C;

+ 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 65MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 66MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 119MT/PC09; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo dài 22cm; 02 cuộn băng dính màu đen; 05 đoạn ống hút nhựa; 01 túi nilon bên trong có 18 ống hút nhựa chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Hải Phòng quản lý theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSKV6 ngày 28/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lưu Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vũ Duy T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của các bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Hải Phòng trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lưu Đình H mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lưu Đình H mức án tù 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Đình H từ 06 năm đến 06 năm 09 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Vũ Duy T mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, màu đen, đã qua sử dụng do bị cáo H sử dụng để liên lạc mua ma túy.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 65MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 66MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 119MT/PC09; 01 chiếc kéo dài 22cm; 02 cuộn băng dính màu đen; 05 đoạn ống hút nhựa; 01 túi nilon bên trong có 18 ống hút nhựa.

+ Buộc bị cáo T nộp lại số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều đồng ý và không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng đều tỏ ra ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường nơi xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

[2.1] Ngày 10/01/2026, tại tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Hải Phòng, Lưu Đình H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine khi đang trong thời hạn điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Ngày 14/01/2026, tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Hải Phòng, Lưu Đình H có hành vi cất giấu trái phép 0,18 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của Lưu Đình H đã thỏa mãn cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Ngày 14/01/2026, tại tổ dân phố Q, phường Đ, thành phố Hải Phòng, Vũ Duy T có hành vi tàng trữ trái phép 1,67 gam ma túy Methamphetamine để mục đích bán trái phép chất ma túy và đã bán 0,18 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng cho Lưu Đình H. Như vậy, hành vi của Vũ Duy T đã thỏa mãn cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây nên tệ nạn ma túy. Cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lưu Đình H đã từng bị Toà án nhân dân thị xã Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng kết án tại Bản án số 01/2006/HSST ngày 09/01/2006 và tại Bản án số 21/2008/HSST ngày 22/10/2008; H đã chấp hành xong toàn bộ các bản án trên và đã được xóa án tích. Nhân thân bị cáo Vũ Duy T không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo; đồng thời đề phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 6 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét đến tình hình tài sản của người phạm tội, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập kinh tế ổn định, không có tài sản riêng, tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo có cơ sở được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, màu đen, đã qua sử dụng; do bị cáo H sử dụng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có

dấu niêm phong số 65MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 66MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 119MT/PC09; 01 chiếc kéo dài 22cm; 02 cuộn băng dính màu đen; 05 đoạn ống hút nhựa; 01 túi nilon bên trong có 18 ống hút nhựa đều là công cụ, phương tiện phạm tội; cần tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Số tiền 200.000 đồng do bị cáo T bán ma túy mà có, cần buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Trong vụ án này, Vũ Duy T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Duy T là đúng pháp luật. Bà Hoàng Thị C không biết việc Lưu Đình H mượn xe mô tô biển kiểm soát 15F1-310.58 để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vũ Duy T và người phụ nữ bán ma túy cho Lưu Đình H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lưu Đình H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lưu Đình H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lưu Đình H chấp hành hình phạt chung của hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2026.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Duy T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2026.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04, màu đen, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 65MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 66MT/PC09; 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 119MT/PC09; 01 chiếc kéo dài 22cm; 02 cuộn băng dính màu đen; 05 đoạn ống hút nhựa; 01 túi nilon bên trong có 18 ống hút nhựa đều là công cụ, phương tiện phạm tội (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Hải Phòng).

+ Buộc bị cáo T nộp lại số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Thị Hương**

**Khúc Thị Minh**

**Phạm Thị Nga**

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 6 – Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hải Phòng;
- Phòng PV06 + PC10 Công an Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an TP Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Nga**